

Số: 482/BC-BCĐ

Tủa Chùa, ngày 27 tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Đề án 06; làm sạch số liệu dân cư; thu nhận hồ sơ CCCD, định danh điện tử và đảm bảo an ninh an toàn hệ thống

Thực hiện Công văn số 2592/CQTTBCĐ ngày 29/8/2022 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh Điện Biên về việc kiểm tra kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện Tủa Chùa báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI

1. Ban hành các văn bản chỉ đạo

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Trung ương và của tỉnh, UBND huyện và Ban Chỉ đạo huyện đã ban hành một số văn bản triển khai trọng tâm như sau:

- Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 21/3/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện Tủa Chùa;

- Quyết định số 574/QĐ-UBND ngày 29/3/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 621/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 về việc bổ sung thành viên Ban chỉ đạo triển khai Đề án 06;

- Quyết định số 611/QĐ-UBND ngày 06/4/2022 về việc thành lập tổ giúp việc Ban chỉ đạo Đề án 06/CP;

- Quyết định số 1181/QĐ-BCĐ ngày 29/4/2022 về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện Đề án 06 huyện Tủa Chùa;

- Ngày 20/06/2022, Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện Tủa Chùa đã họp sơ kết Đề án triển khai phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

2. Việc bố trí kinh phí phục vụ triển khai, thực hiện Đề án 06

- Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo: Hiện nay địa phương chưa có nguồn kinh phí để chi thực hiện Đề án 06;

- Kinh phí hoạt động của các đơn vị thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Không.

- Kinh phí hỗ trợ thành lập điểm mô hình truy cập dịch vụ công trực tuyến cộng đồng: 02 máy tính cũ đã qua sử dụng.

3. Kết quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến

- Tổng số dịch vụ công mức độ 3, mức độ 4 của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, cấp xã đang thực hiện trên hệ thống thông tin trong giải quyết TTHC 12/25 dịch vụ công thiết yếu phục vụ người dân và doanh nghiệp, cụ thể: đăng ký thường trú; đăng ký tạm trú; khai báo tạm vắng; đăng ký khai sinh; khai tử; đăng ký kết hôn; thông báo kết quả xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông; đăng ký, cấp biển số xe mô tô, xe gắn máy; cấp đổi, lại CCCD; thông báo lưu trú; xác nhận số Chứng minh nhân dân 9 số khi đã được cấp thẻ CCCD; đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ.

- Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ qua cổng dịch vụ công là 4.256 hồ sơ, cụ thể:
 - + Đăng ký khai sinh qua cổng dịch vụ công trực tuyến: 1.483/1.702 đạt 87,13%;
 - + Đăng ký kết hôn qua cổng dịch vụ công trực tuyến: 361/380 đạt 95%;
 - + Đăng ký khai tử qua cổng dịch vụ công trực tuyến: 380/380 đạt 100%;
 - + Đăng ký thường trú qua cổng dịch vụ công 1422/3048 đạt 46,65%;
 - + Đăng ký tạm trú qua cổng dịch vụ công: 82/193 đạt 42,49%;
 - + Cấp đổi, lại căn cước công dân qua cổng dịch vụ công: 2/688 đạt 0,29%;
 - + Khai báo tạm vắng qua cổng dịch vụ công: 94/254 đạt 37%;
 - + Thông báo lưu trú qua cổng dịch vụ công: 349/362 đạt 96,4 %;
 - + Xác nhận số Chứng minh nhân dân 9 số khi đã được cấp thẻ CCCD: 6/6 đạt 100%;
 - + Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp giấy chứng nhận đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ: 77/106 đạt 72,64%;
 - + Đăng ký, cấp biển số xe mô tô, xe gắn máy: Không;
 - + Thu tiền nộp phạt xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ qua thiết bị ghi hình (*phạt nguội*): Không.

- Tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến qua cổng dịch vụ công 4.256/7.199 đạt 59,11% tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổ công nghệ số cộng đồng đã triển khai 12/12 xã, thị trấn, trong đó:
 - + Tổ cộng đồng thôn bản 72 thành viên
 - + Tổ công nghệ các cơ quan, đơn vị là 85 thành viên

4. Kết quả ứng dụng dữ liệu dân cư phục vụ công dân số và phát triển kinh tế, xã hội

- Việc thực hiện thí điểm khám, chữa bệnh BHYT bằng CCCD gắn chip điện tử tại các cơ sở Y tế trên toàn huyện tổng số: 3.556 trường hợp, phối hợp

với Bảo hiểm xã hội huyện tra cứu thành công thành 962 trường hợp, đạt 27,05%, không thành công 2.594 trường hợp.

- Phối hợp với 2 đơn vị cung ứng mạng Viettel và Vinaphone hỗ trợ phát sim miễn phí cho 401 trường hợp, chuyển đổi sim thuê bao chính chủ cho 441 trường hợp.

- Phối hợp Ngân hàng VietinBank cấp tài khoản ngân hàng cho 1.760 trường hợp tiến tới sử dụng thanh toán khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

II. CÔNG TÁC LÀM SẠCH DỮ LIỆU

1. Kết quả làm sạch dữ liệu dân cư

Các chỉ tiêu còn tồn đọng

- + Hộ không có chủ hộ chưa điều chỉnh cập nhật: 03 hộ;
- + Hộ nhiều hơn một chủ hộ chưa cập nhật điều chỉnh: 0 hộ;
- + Trùng dữ liệu trong tỉnh: Tổng số 58 trường hợp, đã thực hiện làm sạch xóa trùng là 38 trường hợp, còn tồn 20 trường hợp chưa xóa trùng dữ liệu;
- + Trùng dữ liệu ngoài tỉnh: 3 trường hợp, trong đó 01 trường hợp thuộc đơn vị ngoài tỉnh đề nghị xóa, 02 trường hợp huyện đề nghị xóa;
- + Thiếu số CMND 9 số chưa cập nhật vào hệ thống: 8.667 trường hợp không thể cập nhật.

2.2. Kết quả làm sạch dữ liệu phạm nhân

Tổng số dữ liệu phạm nhân cần làm sạch, cập nhật vào hệ thống là 557 ID phạm nhân, trong đó:

- + Đã tiến hành rà soát, cập nhật 338 ID phạm nhân.
- + Chưa cập nhật 169 ID phạm nhân (*lý do 151 ID phạm nhân thuộc trường hợp chết và không xác định đối tượng, 18 ID phạm nhân chuyển khẩu nơi thường trú ngoài địa bàn cấp huyện*).

2.3. Việc chỉ đạo làm sạch đối với các mũi tiêm chủng và cập nhật thông tin lên hệ thống quản lý Nền tảng tiêm chủng (theo công văn 4549/BYT-CNTT ngày 23/8/2022 của Bộ Y tế)

Tổng số cơ quan y tế chuyển sang cơ quan công an phối hợp rà soát làm sạch dữ liệu y tế sau tiêm chủng: 8.910 trường hợp, đã phối hợp với Công an xã, thị trấn rà soát làm sạch được: 8.295/8.910 trường hợp, đạt 93.1% còn tồn 615 trường hợp đang tiếp tục rà soát bổ sung (*trong 615 trường hợp có 459 trường hợp không tìm thấy thông tin, 156 trường hợp chưa được rà soát chỉnh sửa; trong số 8.295 trường hợp đã rà soát cập nhật vào hệ thống nền tảng dữ liệu tiêm chủng nhưng hệ thống vẫn báo lỗi 402 trường hợp không rõ nguyên nhân*); đã làm sạch và triển khai ký xác thực cấp hộ chiếu Vacin cho 40.942 trường hợp.

III. THU NHẬN CCCD, ĐỊNH DANH ĐIỆN TỬ

1. Thu nhận CCCD

- Tổng số hồ sơ CCCD đã thu nhận là 40.142 trường hợp, trong đó: Thường trú là 39.849 hồ sơ, tạm trú là 293 hồ sơ.

- Tổng số trường hợp đủ điều kiện nhưng chưa thu nhận CCCD là 2.154 trường hợp, trong đó:

+ Có mặt tại địa bàn chưa thu nhận là 595 trường hợp;

+ Vắng mặt tại địa bàn chưa thu nhận là 1.559 trường hợp.

+ Khó khăn: Số có mặt địa bàn không đến thu nhận CCCD với nhiều lý do khác nhau: Bị tai biến hoặc tâm thần và các trường hợp công dân được vận động nhưng không chấp hành chủ trương cấp CCCD của cơ quan chức năng.

+ Giải pháp: Tiếp tục vận động số công dân có mặt tại địa bàn đến thu nhận CCCD các trường hợp cố tình không chấp hành chủ trương cấp CCCD sẽ cho công dân ký cam kết không được đòi hỏi quyền lợi khi đến giải quyết thủ tục hành chính với cơ quan nhà nước.

- Tổng số trường hợp sai cấu trúc số định danh cá nhân đã khắc phục là 119 trường hợp;

- Tổng số trường hợp sai cấu trúc số định danh cá nhân chưa khắc phục là 269 trường hợp;

- Tổng số trường hợp hồ sơ CCCD sai hỏng là 122 trường hợp, trong đó đã khắc phục 67 hồ sơ, chưa khắc phục 55 hồ sơ.

2. Thu nhận định danh điện tử

- Đã thu nhận: 7.332 hồ sơ.

- Chưa thu nhận: 32.810 hồ sơ.

- Lý do:

+ Trình độ dân trí không đồng đều, điều kiện kinh tế khó khăn, đa số công dân là người dân tộc thiểu số không có điện thoại Smax phone để dùng, điện thoại sử dụng sim thuê bao không chính chủ còn nhiều.

+ Một số thôn , bản chưa có điện lưới quốc gia và không có sóng điện thoại 3G hoặc 4G.

+ Công dân trong độ tuổi lao động đi làm ăn xa không có mặt tại địa bàn.

+ Sự phối hợp chuyển đổi sim thuê bao chính chủ cho người dân của các nhà cung ứng mạng trên địa bàn không được thương xuyên (nhất là nhà mạng Viettel) do liên quan đến các chỉ tiêu kinh doanh của nhân viên nhà mạng, không bố trí nhân viên thường xuyên phối với với cơ quan Công an.

- Giải pháp:

+ Tham mưu Ban Chỉ đạo đề án 06 huyện chỉ đạo các nhà cung ứng mạng tham gia phối hợp với cơ quan Công an để chuyển đổi sim chính chủ cho người dân

+ Tiếp tục vận động, tuyên truyền công dân đến tích hợp định danh điện tử để được hưởng các tiện ích của định danh điện tử mang lại cho người dân.

IV. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH TỔNG KIỂM TRA CƯ TRÚ

1. Công tác triển khai thực, thực hiện

Công an huyện đã xây dựng Kế hoạch 1199/KH-CAH ngày 12/8/2022 về tổng kiểm tra cư trú trên địa bàn huyện Tòa Chùa, triển khai nội dung tới toàn bộ cán bộ chiến sĩ nắm; chỉ đạo Công an xã, thị trấn có Kế hoạch cụ thể tham mưu cấp ủy, chính quyền cơ sở triển khai, thực hiện đạt hiệu quả.

2. Kết quả

- Tổng số hộ kiểm tra: 2.163/11.575 hộ đạt 18.68%
- Tổng số đối tượng truy nã, trốn thi hành án đã bắt sau kiểm tra: 0;
- Tổng số đối tượng đưa vào quản lý sau kiểm tra: 0;
- Kết quả hỗ trợ làm sạch dữ liệu: 0;
- Kết quả hỗ trợ công tác cấp CCCD, định danh điện tử: 0.

V. CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN NINH AN TOÀN HỆ THỐNG

- Việc khai thác sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư tuân thủ các nguyên tắc đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống, an toàn thông tin, sử dụng USB Token của cục V01 cấp để khai thác sử dụng hệ thống.

- Trên địa bàn không để xảy ra tình trạng mất an toàn hệ thống, không sử dụng USB ngoài để cắm vào hệ thống dữ liệu.

VI. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

- *Khó khăn, vướng mắc*

+ Hệ thống hạ tầng thông tin thuộc nhiều đơn vị quản lý, trang cấp qua nhiều giai đoạn nay trung dụng thực hiện Đề án nên không đồng bộ, nhiều máy tính làm việc kiêm nhiều nhiệm vụ nên khó khăn trong quá trình triển khai, thực hiện; việc kiểm tra an ninh, an toàn hệ thống của các dịch vụ công ngoài lực lượng Công an còn chậm, chưa chuyển sang giai đoạn kết nối, vận hành.

+ Việc đăng ký tài khoản thực hiện dịch vụ công trực tuyến và định danh điện tử phải sử dụng số điện thoại chính chủ, tuy nhiên nhiều người dân vẫn sử dụng sim rác nên không thực hiện được.

+ Các doanh nghiệp cung ứng mạng (*Viettel, Vina phone*) do cơ chế đặc thù ngành mặc dù Ban chỉ đạo Đề án 06 huyện đã có văn bản phối hợp. Tuy nhiên việc bố trí nhân viên nhà mạng theo tổ máy cấp CCCD lưu động để hỗ trợ chuyển đổi sim chính chủ cho người dân chưa được thường xuyên.

- *Nguyên nhân*

+ Việc thực hiện các chỉ tiêu giải quyết thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công quốc gia phụ thuộc vào người dân kê khai mở tài khoản và nộp hồ sơ trực tuyến; tuy nhiên điều kiện kinh tế của công dân trên địa bàn huyện còn nhiều khó khăn, việc sử dụng thiết bị Smartphone còn chiếm tỉ lệ thấp; khả năng ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế nên việc tiếp cận và thực hiện dịch vụ

công trực tuyến chưa cao; công dân không tự đăng ký được tài khoản để nộp hồ sơ trực tuyến mà đa phần do cán bộ chuyên môn thực hiện thay người dân các thủ tục mức độ 3, mức độ 4;

+ Trang thiết bị, cơ sở hạ tầng chưa được trang cấp: Chưa có máy tính kết nối Internet đặc biệt bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại cơ quan Công an, cụ thể: bộ phận tiếp nhận hồ sơ CCCD trực tuyến, bộ phận tiếp nhận hồ sơ đăng ký cư trú ở các xã, thị trấn.

+ Việc thực hiện rà soát làm sạch dữ liệu tiêm chủng không thực hiện đúng theo quy trình hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Công an về việc rà soát trước khi tiến hành tiêm chủng.

+ Việc bố trí nhân viên nhà mạng theo tổ máy cấp CCCD lưu động để hỗ trợ chuyển đổi sim chính chủ cho người dân chưa được thường xuyên, dẫn tới công tác tích hợp định danh điện tử thấp do yêu cầu phải chuyển sim chính chủ mới tích hợp được định danh điện tử.

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Ban chỉ đạo Đề án 06 tỉnh Điện Biên

- Triển khai, tích hợp đối với các thủ tục hành chính liên thông giữa đăng ký khai sinh - đăng ký thường trú - cấp BHYT cho trẻ e dưới 6 tuổi và liên thông thủ tục hành chính đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - cấp mai táng phí trên hệ thống dịch vụ công theo đúng quy định, đảm bảo sự kết nối, chia sẻ với Cơ sở DLQG về DC, cổng dịch vụ công quốc gia của tỉnh với phần mềm chuyên ngành của Bộ Tư pháp - Bộ Công an - Bộ lao động Thương binh và Xã hội.

- Đề nghị Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh chỉ đạo Sở Thông tin và truyền thông chỉ đạo các đơn vị cung ứng mạng trên địa bàn tham gia phối hợp chuyển đổi sim thuê bao chính chủ cho người dân để việc phối hợp tích hợp tài khoản định danh điện tử sớm hoàn thành chỉ tiêu.

- Đề nghị cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh (*Công an tỉnh*) hướng dẫn Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện mua sắm thiết bị bộ đọc thẻ CCCD cho cơ quan y tế để thực hiện việc thí điểm khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện Tuần Chua và một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong những tháng cuối năm 2022 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 huyện Tuần Chua, Báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh nắm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP tỉnh Điện Biên;
- Đ/c Trưởng Ban Chỉ đạo;
- Các đ/c Phó trưởng Ban Chỉ đạo;
- Đoàn kiểm tra;
- Các đ/c Thành viên BCD;
- Các ban, ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn
- Lưu: VT, CAH.

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lường Tuấn Anh

